

Số: /TTr-ĐLTKV

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH**Về chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 và dự kiến mức tiền lương, thù lao năm 2023 đối với thành viên HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực - TKV (Tổng công ty/ ĐLTKV) ngày 30/12/2021;

HĐQT Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 và đề xuất mức tiền lương, thù lao năm 2023 đối với thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), cán bộ quản lý của Tổng công ty như sau:

1. Báo cáo thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 20/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.

Tổng công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 cho các thành viên HĐQT, BKS, cán bộ quản lý của Tổng công ty, cụ thể như sau:

Stt	Chức danh	Số người BQ	Thành tiền (triệu đồng)		
			Tiền lương/ năm	Thù lao/ năm	BQ/người/ tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1		74,4	6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	648	64,8	59,4
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	1	583,2		48,6
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	1	583,2	64,8	54
5	Thành viên HĐQT (độc lập)	1		486	40,5
6	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	604,8		50,4
7	Thành viên Ban kiểm soát	2		120	5
8	Phó Tổng giám đốc	4	2.332,80		48,6
9	Kế toán trưởng	1	540		45
	Tổng cộng	13	5.292	810	

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023:

Trên cơ sở các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2023 của Tổng công ty và các văn bản của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) liên quan đến mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Tổng công ty:

Stt	Chức danh	Cách tính thù lao	Thành tiền (triệu đồng/tháng/người)	
			Tiền lương (kế hoạch)	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	31 Tr.*20%		6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	27 Tr.*20%	51	5,4
3	Thành viên HĐQT độc lập			40,5
4	Thành viên HĐQT (chuyên trách)		45,9	
5	Thành viên HĐQT, Phó TGD	27 Tr.*20%	45,9	5,4
6	Trưởng BKS (chuyên trách)		47,6	
7	Thành viên Ban kiểm soát	25 Tr.*20%		5
8	Phó Tổng giám đốc		45,9	
9	Kế toán trưởng		42,5	

- Tiền lương Người quản lý công ty đã được Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam (TKV) thông báo tại Công văn số 79/TKV-KH ngày 10/01/2023.

- Thù lao thành viên HĐQT độc lập năm 2023 bằng mức thù lao trả cho thành viên HĐQT độc lập năm 2022.

- Tiền lương, thù lao hàng tháng được tạm chi trả 80% mức tiền lương, thù lao theo kế hoạch. Tiền lương được quyết toán trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện (hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và lợi nhuận vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch).

- Thù lao được quyết toán căn cứ vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Tổng công ty.

- Thù lao HĐQT, BKS và cán bộ quản lý được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ Tổng công ty;
- HĐQT, ĐU, BKS (e-copy);
- Ban lãnh đạo điều hành (e-copy);
- Công đoàn, Đoàn TN (e-copy);
- Các phòng ĐLTKV (e-copy);
- Lưu: VT, TCNS, T.ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Hùng